

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2026/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; Nghị định số 128/2025/NĐ-CP và Nghị định số 129/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 55/2023/NĐ-CP; Nghị định số 77/2024/NĐ-CP; Nghị định số 128/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí

chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Sở Nội vụ, Sở Tài chính; Ủy ban nhân dân các xã, phường; cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến.

Điều 2. Phân cấp quản lý và sử dụng chi kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến

1. Sở Nội vụ

Thực hiện quản lý và sử dụng chi kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến và chi phí quản lý do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo

quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán, các quy định cụ thể tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC và quy định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng thuộc phạm vi quản lý.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng ở địa phương gửi Sở Nội vụ tổng hợp, đồng gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 6 hằng năm; đồng thời tổng hợp chung trong dự toán ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

b) Thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo phân cấp; bảo quản lưu trữ hồ sơ, chứng từ; lập báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng hằng năm trong quyết toán ngân sách cấp xã, gửi Sở Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành, đồng thời gửi báo cáo kết quả thực hiện chính sách trong năm về Sở Nội vụ.

c) Thường xuyên chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng.

d) Thực hiện nghiêm các kiến nghị của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán, kiến nghị theo thông báo xét duyệt quyết toán hằng năm của cấp có thẩm quyền về các sai sót vi phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có

công với cách mạng trên địa bàn. Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện thu hồi và nộp trả ngân sách nhà nước số tiền hưởng sai chế độ ưu đãi người có công được phát hiện qua Thanh tra, Kiểm toán và thông báo xét duyệt quyết toán hàng năm; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Sở Tài chính về kết quả thực hiện.

đ) Bố trí cán bộ, công chức đủ tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất đạo đức và kinh nghiệm để thực hiện công tác quản lý, công tác kế toán chi trả các trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm Sở Nội vụ:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp và lập dự toán kinh phí của các xã, phường và phân chi tại Sở Nội vụ về thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, chi phí quản lý theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP Quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 55/2023/NĐ-CP và Nghị định số 77/2024/NĐ-CP; khoản 4 Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC và các văn bản quy định hiện hành của pháp luật, gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 6 hằng năm.

b) Lập báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng hằng năm của Sở Nội vụ, đồng thời gửi báo cáo tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách của toàn tỉnh sau khi tổng hợp của các xã, gửi Sở Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán, công khai tình hình thực hiện dự toán nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngân sách trung ương đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

d) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trách nhiệm Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp và lập dự toán kinh phí của Sở Nội vụ và các xã, phường về thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng ở địa phương trong dự toán ngân sách địa phương năm sau, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tài chính, đồng thời gửi Bộ Nội vụ.

b) Tham mưu phân bổ, bổ sung dự toán kinh phí hằng năm cho Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan.

c) Hướng dẫn, thực hiện quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí của Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán và các quy định hiện hành có liên quan.

d) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán, công khai tình hình thực hiện dự toán hàng quý, 6 tháng, năm của nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngân sách trung ương đảm bảo theo đúng quy định pháp luật; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách.

4. Trách nhiệm Kho bạc Nhà nước khu vực VIII, các phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực VIII trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang:

a) Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách mở tài khoản để thực hiện tiếp nhận dự toán và rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Kiểm soát các hồ sơ, chứng từ chi và thanh toán kịp thời kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định.

b) Thanh toán kịp thời kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho đơn vị sử dụng ngân sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sử

dụng ngân sách trong công tác quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 01 năm 2026.
2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính; Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Vương Ngọc Hà